TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **90**/2026/QĐST- DS	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 260/2026/TLST - DS ngày 25 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ Nguyên đơn: Bà Trần Thúy H, sinh năm: 1972; địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng D, sinh năm: 1966; địa chỉ: 2 ấp T, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

1.2/ Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ R, sinh năm: 1978; địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Các đương sự có mặt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ R tự nguyện đồng ý trả cho bà Trần Thúy H số tiền là 317.966.000đ (ba trăm mười bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng), trong đó bao gồm số tiền gốc đã vay là 268.000.000đ (hai trăm sáu mươi tám triệu đồng) và tiền lãi là 49.966.000đ (bốn mươi chín triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

2.2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Trần Thúy H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Trần Thúy H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 7.837.925đ (bảy triệu tám trăm ba mươi bảy ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012454 ngày 24/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ R tự nguyện đồng ý nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.949.000đ (bảy triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn đồng).

2.3/ Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Trần Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Thị Mỹ R còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GĐ,KTr,TT& THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền